

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẬP THẠCH
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2017/DS-ST
Ngày 02 tháng 8 năm 2017
V/v: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Lực

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Sâm

Bà Đặng Thị Liễu

- Thư ký phiên tòa: Bà Lại Phương Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Công Lợi – Kiểm sát viên

Ngày 02 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 08/2017/TLST-DS ngày 27 tháng 02 năm 2017 về việc “ Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2017/QĐST - DS ngày 26 tháng 6 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng T mại cổ phần Việt Nam thịnh vượng (VPBank).

Địa chỉ: Tầng 1-7, tòa nhà Thủ đô, số 72, phố Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người được theo ủy quyền (theo văn bản ủy quyền số 16/2016/UQ-CT ngày 10/8/2016): Bà Lê Hiền T

Chức vụ: Trưởng phòng thu hồi nợ Pháp lý kiêm quản lý pháp chế cho phòng An ninh và phòng kiểm soát Gian lận, phòng thu hồi nợ Pháp lý, trung tâm thu hồi nợ - Khối tín dụng tiêu dùng – Ngân hàng TMCP Việt nam Thịnh vượng (VPBank).

Người đại diện theo ủy quyền (theo văn bản ủy quyền số 568/2017/UQ-GĐK-TDTD ngày 24/01/2017: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: TDP Gia Du, TT Gia Khánh, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc, có mặt

Bị đơn: Chị Vũ Thị L, sinh năm 1992.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ L quan: Anh Vũ Mạnh C, sinh năm 1992.

Đều cư trú: TDP QK, TT Hoa Sơn, Lập Thạch, Vĩnh Phúc, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 24 tháng 01 năm 2017 và những lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là chị Nguyễn Thị T trình bày như sau:

Ngày 18/08/2014, chị Vũ Thị L có ký Hợp đồng tín dụng số 20140827-129006-0009 với Ngân hàng T mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VPbank, gọi tắt là Ngân hàng VPBank) để vay số tiền là 31.500.000đ, lãi suất thỏa thuận là 3,75%/tháng. Mục đích vay là tiêu dùng cá nhân. Hình thức vay là tín chấp và không có tài sản bảo đảm. Theo thỏa thuận, chị L có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng VPBank số tiền là 58.333.000đ (gồm cả gốc và lãi). Hình thức thanh toán là trả chậm trong thời gian 36 tháng. Trong 35 tháng đầu mỗi tháng chị L phải trả cho Ngân hàng VPBank là 1.609.000đ, tháng cuối cùng trả 2.081.000đ. Ngày thanh toán là vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 01/10/2014. Thời hạn chị L phải thanh toán cuối cùng là ngày 01/9/2017.

Quá trình thực hiện hợp đồng, chị L đã trả cho Ngân hàng VPBank tính đến ngày 30/7/2015 là 12.843.000đ (trong đó có 3.724.594đ tiền gốc và 9.118.403đ tiền lãi). Thời điểm Ngân hàng VPBank khởi kiện số tiền chị L còn nợ Ngân hàng VPBank là 43.458.750đ (trong đó khoản nợ đến hạn bao gồm cả gốc và lãi là 32.209.000đ khoản nợ gốc chưa đến hạn là 11.249.750đ). Tính đến ngày 02/8/2017, chị L còn nợ Ngân hàng VPBank là 27.775.403đ tiền gốc và tiền lãi là 22.974.390đ. Nay Ngân hàng VPBank yêu cầu chị L phải trả cho Ngân hàng VPBank số tiền trên và tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo như hợp đồng đã ký với Ngân hàng VPBank cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Bị đơn là chị Vũ Thị L vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong các bản tự khai và biên bản hòa giải ngày 28/6/2017, chị Vũ Thị L trình bày:

Chị xác định về quá trình ký kết hợp đồng tín dụng như chị T là người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng VPBank trình bày là đúng. Sau khi nhận đủ số tiền 31.500.000đ vay từ Ngân hàng VP Bank, chị đã đưa toàn bộ số tiền này cho anh Vũ Mạnh C (là chồng chị) để anh C trả nợ. Các lần nộp tiền lãi cho Ngân hàng VPBank đều do anh C đi nộp sau đó anh C cũng không nói lại cho chị biết nên chị cũng không biết là anh C đã nộp cho ngân hàng bao nhiêu tiền. Đến năm 2016 chị mới biết anh C chưa trả hết số nợ cho Ngân hàng VPBank. Khoảng tháng 4/2016 có một cán bộ Ngân hàng tên là Tiến đến thu tiền và vợ chồng chị đã nộp 7.000.000đ cho anh Tiến nhưng không có giấy tờ gì. Nay ngân hàng VPBank khởi kiện yêu cầu chị thanh toán số tiền là 43.458.750đ. Trong đó có khoản nợ đến hạn (bao gồm cả gốc và lãi là 32.209.000đ, khoản nợ gốc chưa đến hạn là 11.249.750đ). Ngoài ra Ngân hàng VPBank còn yêu cầu chị phải thanh toán theo lãi suất chậm trả do Ngân hàng

VPBank quy định cho đến khi thanh toán hết khoản nợ, chị nhất trí nhưng chị xin được trả dần như sau: Đến ngày 30/6/2017 chị sẽ trả 15.000.000đ sau đó mỗi tháng chị sẽ trả 5.000.000đ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ L quan là anh Vũ Mạnh C vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong biên bản lời khai ngày 28/6/2017, anh C trình bày:

Anh xác định toàn bộ nội dung như chị L trình bày là đúng. Anh là người hàng tháng đi nộp lãi cho ngân hàng VPBank và đã nộp được khoảng 9 tháng, ngoài ra còn nộp cho một cán bộ tên là Tiến 7.000.000đ nữa nhưng không có giấy tờ. Nay Ngân hàng VPBank khởi kiện yêu cầu chị L thanh toán số tiền là 43.458.750đ. Trong đó: khoản nợ đến hạn (bao gồm cả gốc và lãi là 32.209.000đ, khoản nợ gốc chưa đến hạn là 11.249.750đ) và yêu cầu chị L phải thanh toán theo lãi suất chậm trả do Ngân hàng quy định và cho đến khi thanh toán hết khoản nợ, anh nhất trí nhưng anh và chị L xin được trả dần như chị L đã trình bày

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch phát biểu quan điểm: Trong quá trình giải quyết vụ án cho đến khi giai đoạn Hội đồng xét xử, nghị án đã thực hiện đầy đủ trình tự đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về đường lối giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử, xử chấp nhận đơn khởi kiện của Ngân hàng VPBank.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Xét đề nghị của Ngân hàng VPBank và người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng VPBank yêu cầu chị L phải trả cho Ngân hàng số tiền gốc là 27.775.403đ và tiền lãi tạm tính đến ngày 02/8/2017 là 22.974.390đ thấy rằng: Việc Ngân hàng VPBank cho chị L vay tiền từ ngày 18/8/2014, được thể hiện bằng Hợp đồng tín dụng số 20140827-129006-0009. Trong quá trình giải quyết vụ kiện chị L và anh C cũng đã đồng trả cho Ngân hàng VPBank số tiền số tạm tính đến ngày Ngân hàng khởi kiện là 43.458.750đ. Trong đó: khoản nợ đến hạn (bao gồm gốc và lãi là 32.209.000, khoản nợ gốc chưa đến hạn là 11.249.750đ). Chị L và anh C đều nhất trí thanh toán theo lãi suất chậm trả do Ngân hàng quy định tính từ ngày khởi kiện cho đến khi thanh toán hết khoản nợ. Việc chị L và anh C đề nghị được trả dần nhưng không được Ngân hàng chấp nhận. Do vậy cần buộc chị L và anh C phải thanh toán ngay cho Ngân hàng VPBank số tiền gốc là 22.775.403đ và tiền lãi tạm tính đến ngày 02/8/2017 là 22.974.390đ. Chị L và anh C phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo như Hợp đồng đã ký với Ngân hàng VPBank cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Xét việc chị L và anh C trình bày khoảng tháng 4/2016 có một cán bộ Ngân hàng tên Tiến đến thu tiền và vợ chồng chị nộp 7.000.000 cho anh Tiến là không có căn cứ xem xét, bởi lẽ trong suốt quá trình giải quyết vụ án, chị L và anh C không xuất trình được căn cứ để chứng minh

Về án phí: Chị Vũ Thị L và anh Vũ Mạnh C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 463, 468 Bộ luật dân sự; Khoản 2 Điều 91 Luật tổ chức tín dụng; Điều 26 Luật thi hành án dân sự và và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu án phí, lệ phí Tòa án;

Xử: Buộc chị Vũ Thị L và anh Vũ Mạnh C phải trả cho Ngân hàng T mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VPbank) số tiền gốc 27.775.403đ và tiền lãi tạm tính đến ngày 02/8/2017 là 22.974.390đ. Chị L và anh C phải tiếp tục chịu lãi suất theo như hợp đồng đã ký kết với Ngân hàng VPBank cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: chị Vũ Thị L và anh Vũ Mạnh C phải chịu 2.537.489đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại Ngân hàng VPbank 1.100.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0002992 ngày 27/02/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lập Thạch.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày giao nhận bản án hoặc niêm yết tại UBND nơi cư trú của người vắng mặt.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lập Thạch;
- THADS huyện Lập Thạch;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

Trần Hữu Lực